

Số: 488/2015/QĐ-UBND

Hương Trà, ngày 26 tháng 6 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng thị xã Hương Trà**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thị xã tại Tờ trình số 79/TTr-PNV ngày 10 tháng 6 năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, Khen thưởng thị xã Hương Trà.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1342/2012/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà.

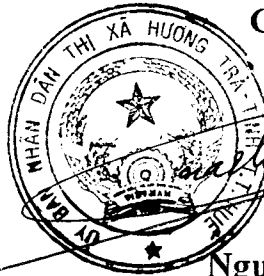


**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã; Trưởng phòng Nội vụ thị xã; các Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp thị xã; các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*ruinh*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Công thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Xuân Ty*  
**Nguyễn Xuân Ty**



**QUY CHẾ**  
**THI ĐUA, KHEN THƯỞNG THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 488/2015/QĐ-UBND ngày 26/16/2015  
của Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà)

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị xã Hương Trà, bao gồm: Nội dung, hình thức tổ chức phong trào thi đua; đối tượng, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; trách nhiệm quản lý nhà nước và thẩm quyền quyết định khen thưởng. Quy định về hồ sơ, thủ tục, thời gian xét khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng; quyền lợi và nghĩa vụ của các tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua, khen thưởng; xử lý hành vi vi phạm về công tác thi đua, khen thưởng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Tập thể, cá nhân các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp; đơn vị lực lượng vũ trang; đơn vị thuộc các thành phần kinh tế; nhân dân trong và ngoài thị xã; người Việt Nam đang định cư ở nước ngoài, người nước ngoài và tổ chức nước ngoài đang công tác tại thị xã Hương Trà tham gia các phong trào thi đua của thị xã, đạt được thành tích tiêu biểu hoặc có những đóng góp lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Hương Trà.

**Điều 3. Nguyên tắc thi đua và căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua**

1. Nguyên tắc thi đua được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 của Luật Thi đua Khen thưởng năm 2003.

- Thực hiện nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai; đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; các tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu thi đua. Có đăng ký giao ước thi đua thì được bình xét các danh hiệu thi đua; không đăng ký thi đua thì không xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua. Các danh hiệu thi đua phải được đăng ký từ đầu năm và gửi về UBND thị xã (qua Phòng Nội vụ) trước ngày 05 tháng 02 hàng năm (ngành Giáo dục và Đào tạo gửi trước ngày 10 tháng 11).

**Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ xét khen thưởng**

1. Nguyên tắc khen thưởng:

a. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.

b. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.



c. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng.

d. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

đ. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng là người trực tiếp lao động, công tác, chiến đấu (công nhân, nông dân, chiến sĩ) và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác.

e. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

f. Đối với nữ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng có quá trình cống hiến được giảm 03 năm so với quy định chung.

Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

g. Thời gian đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

h. Cá nhân, tổ chức có thành tích tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đóng góp ủng hộ các quỹ xã hội dưới hình thức tự nguyện; người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài, tập thể người nước ngoài được khen thưởng không kèm theo tiền thưởng, trường hợp cần thiết kèm theo tặng phẩm kỷ niệm (tương đương với mức thưởng đã được xác định của cấp ra quyết định khen thưởng).

i. Chưa xét khen thưởng đối với: tập thể, cá nhân đang bị kỷ luật hoặc đang xét kỷ luật; tập thể, cá nhân có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang chờ kết luận của cơ quan chức năng (*không bao gồm đơn thư nặc danh*); Các địa phương, đơn vị có cá nhân là lãnh đạo chủ chốt (cấp trưởng, phó tổ chức Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể) bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên; đơn vị có thời gian hoạt động dưới 01 năm (12 tháng).

j. Đối với cá nhân trong một năm chỉ đề nghị một hình thức khen thưởng cấp Nhà nước hoặc danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

## 2. Căn cứ xét khen thưởng:

Tiêu chuẩn khen thưởng; phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành tích; trách nhiệm và hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích.

## **Điều 5. Hình thức tổ chức phong trào thi đua**

Thi đua thường xuyên; thi đua theo chuyên đề (hoặc thi đua theo đợt) thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013 (*sau đây gọi tắt là*

Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ). Cụ thể như sau:

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giữa các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc theo khối, cụm thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, trưởng các khối, cụm thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

2. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc tổ chức thi đua để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ phát động thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian.

a) Thi đua theo chuyên đề tổ chức trong phạm vi bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, khi tiến hành sơ kết, tổng kết, lãnh đạo các bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền. Trường hợp tổ chức trong phạm vi cả nước, khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua từ 03 năm trở lên, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng Bằng khen; từ 05 năm trở lên lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc đề nghị Chủ tịch nước xét tặng “Huân chương Lao động” hạng ba.

b) Khi tổ chức phong trào thi đua theo chuyên đề (hoặc thi đua theo đợt) trong phạm vi các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc khối, cụm thi đua của thị xã gửi kế hoạch tổ chức phong trào thi đua về Phòng Nội vụ để theo dõi, tổng hợp.

Khi tiến hành sơ, tổng kết thi đua theo chuyên đề (theo đợt) các cơ quan, đơn vị chủ yếu xét khen thưởng của cấp mình; đề nghị cấp trên khen thưởng cho đối tượng trực tiếp lao động sản xuất, công tác đạt được thành tích tiêu biểu, xuất sắc.

c) Không khen thưởng (Giấy khen của Chủ tịch UBND thị xã); không xét, đề nghị khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, khen thưởng cấp Nhà nước (Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương) cho các tập thể hoặc cá nhân khi các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp thị xã tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định hoặc phục vụ hội nghị, hội thảo, diễn đàn...

#### **Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện; nội dung bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để đề ra nội dung, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

2. Hình thức tổ chức phát động thi đua phải phù hợp với đặc điểm, tính chất công tác, lao động, nghề nghiệp, phạm vi và đối tượng tham gia thi đua; coi trọng việc tuyên truyền nội dung và ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của đối tượng tham gia thi đua, đa dạng hoá các hình thức phát động thi đua; chống mọi biểu hiện phô trương, hình thức trong thi đua.

3. Căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu của phong trào thi đua để xây dựng các tiêu chí đánh giá phù hợp với thực tế và để làm căn cứ bình xét thi đua, khen thưởng trong các đợt sơ kết, tổng kết.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện chú trọng công tác chỉ đạo điềm, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, nâng cao trách nhiệm, vai trò người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua. Việc phát hiện điển hình tiên tiến là nhiệm vụ trọng tâm trong tổ chức các phong trào thi đua.

## **Chương II**

### **DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

#### **Điều 7. Các danh hiệu thi đua**

1. Các danh hiệu thi đua đối với cá nhân: “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

2. Các danh hiệu thi đua đối với tập thể: “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”, “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị Quyết thắng”, “Cờ thi đua của UBND tỉnh”, “Cờ thi đua của Chính phủ”; “Thôn văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

3. Danh hiệu thi đua đối với hộ gia đình là “Gia đình văn hóa”.

#### **Điều 8. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”**

Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 6, Điều 1, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua Khen thưởng năm 2013. Cụ thể như sau:

1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sĩ quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều này được xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”.

3. Đối với công nhân, nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Lao động sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;

b) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

4. Một số lưu ý khi xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

a) Cá nhân đang thực hiện nhiệm vụ công tác hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

c) Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

d) Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

đ) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

#### **Điều 9. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4 Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ.

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;
- Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm

thu được áp dụng hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.

b) Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sự mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu do Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị xem xét, công nhận.

c) Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết).

2. Số lượng công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân được công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” của từng phòng, ban, trung tâm, trường, UBND xã, phường... Đối với cơ quan Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã được xét đặc thù theo năm học, nhưng tỷ lệ xét các danh hiệu thi đua và khen thưởng như một phòng, ban trực thuộc thị xã.

#### **Điều 10. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”**

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### **Điều 11. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”**

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ và Điều 11 Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### **Điều 12. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho tập thể cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể của thị xã; các đơn vị trường học; phòng, ban chuyên môn; tập thể cán bộ công chức xã, phường đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao trong năm;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” đồng thời không có cá nhân nào trong tập thể bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; Tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, tổ chức đoàn thể trong đơn vị đạt khá trở lên.

2. Danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho tập thể Công an xã, Bảo vệ dân phố đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều này và có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”.



**Điều 13. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị Quyết thắng”**

Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 14. Danh hiệu “Gia đình văn hóa”, danh hiệu “Thôn, làng, bản, tổ dân phố văn hóa” và tương đương**

1. Danh hiệu “Gia đình văn hóa” ở xã, phường được xét tặng cho hộ gia đình đạt các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú;

b) Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng;

c) Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả.

2. Danh hiệu “Thôn, làng, bản, tổ dân phố văn hóa” và tương đương được xét tặng cho thôn, làng, bản, tổ dân phố và tương đương đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển;

b) Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú;

c) Môi trường cảnh quan sạch đẹp;

d) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

e) Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức bình xét, tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” và lựa chọn những gia đình tiêu biểu trong số các gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” để thưởng tiền theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 71 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

**Điều 15. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”**

Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 16. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”**

Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Chương III**

**HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

**Điều 17. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã**

1. Tặng thưởng cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất; dũng cảm cứu người, cứu tài sản, gương người tốt việc tốt; đạt thành tích cao trong các hội thi, hội thao, hội diễn (Nhất, Nhì, Ba cấp tỉnh); có thành tích cao

trong các đợt thi đua ngắn ngày; tặng thưởng cho tập thể, cá nhân ngoài địa phương, đơn vị có nhiều đóng góp cho địa phương, đơn vị trên các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội hoặc lĩnh vực khác.

2. Tặng thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua (theo chuyên đề, theo đợt thi đua) thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm, các chương trình mục tiêu, Chỉ thị, Nghị quyết...

a) Trong một năm, Chủ tịch UBND thị xã chỉ xét tặng Giấy khen một lần cho một chuyên đề. Số lượng đề nghị Chủ tịch UBND thị xã xét tặng Giấy khen cho một chuyên đề hàng năm: không quá 03 tập thể và 03 cá nhân (*ngoại trừ các chuyên đề có tính chất từ thiện, nhân đạo; hoặc các chuyên đề có phạm vi ảnh hưởng rộng trong toàn thị xã và do UBND thị xã phát động; hoặc có ý kiến bằng văn bản của UBND thị xã*); giai đoạn 05 năm: 05 tập thể, 05 cá nhân; giai đoạn 10 năm, 20 năm: không quá 10 tập thể, 10 cá nhân. Chú trọng các tập thể, cá nhân trực tiếp thực hiện chuyên đề.

b) Khen thưởng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" hàng năm không quá 05 tập thể, 05 cá nhân.

c) Khen thưởng việc thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng hàng năm không quá 05 tập thể, 05 cá nhân.

d) Khen thưởng nhân dịp Đại hội nhiệm kỳ 5 năm cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các đoàn thể cấp thị xã: không quá 05 tập thể, 05 cá nhân.

3. Tặng thưởng hàng năm cho tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đối với cá nhân: Đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"; Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đi đầu trong các phong trào thi đua; tích cực tham gia các hoạt động xã hội. Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

b) Đối với tập thể: Đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"; Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c. Số lượng đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND thị xã cho cá nhân, tập thể hoàn thành nhiệm vụ công tác năm được quy định như sau:

- Đối với cá nhân: đối với các cơ quan, đơn vị có tổng số CBCNV dưới 10 người được đề nghị tối đa 01 cá nhân; đối với các cơ quan, đơn vị có tổng số CBCNV từ 10 người trở lên được đề nghị tối đa 02 cá nhân. Riêng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã được đề nghị tối đa không quá 10 cá nhân.

- Đối với tập thể: không quá 30% trong tổng số tập thể được công nhận "Tập thể Lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến" nhưng tối đa không quá 10 tập thể. Riêng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã được đề nghị tối đa không quá 05 tập thể.

3. Tặng thưởng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.

### **Điều 18. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **Điều 19. Tiêu chuẩn xét đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, giải thưởng Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, Kỷ niệm chương**

Tiêu chuẩn xét đề nghị tặng thưởng Kỷ niệm chương của các Bộ, ngành Trung ương; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, giải thưởng Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ); Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ và Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

## **Chương IV**

### **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG, TRAO THƯỞNG, HỒ SƠ THỦ TỤC, TUYÊN TRÌNH, THỜI GIAN XÉT ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 20. Thẩm quyền quyết định khen thưởng, đề nghị khen thưởng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định tặng Giấy khen, công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Gia đình văn hóa”, đề nghị Chủ tịch UBND thị xã công nhận “Tập thể Lao động tiên tiến” cho Ủy ban nhân dân xã, phường; đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và khen thưởng theo quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định tặng Giấy khen; công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho các cá nhân các phòng, ban trực thuộc thị xã, “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Thôn, làng, bản, Tổ dân phố văn hóa” và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng Tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh trở lên.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, Hợp tác xã xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể Lao động tiên tiến”.

4. Về thẩm quyền quyết định công nhận danh hiệu thi đua đối với Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”: Chủ tịch UBND xã, phường xem xét đề nghị của Trưởng Công an xã, Trưởng ban bảo vệ dân phố để trình Công an thị xã xem xét trình Chủ tịch UBND thị xã quyết định công nhận danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Đơn vị tiên tiến”. Chủ tịch UBND

thị xã trình UBND tỉnh xem xét, quyết định hoặc đề nghị Chính phủ công nhận danh hiệu thi đua theo thẩm quyền cho cá nhân, tập thể Công an xã, Bảo vệ dân phố đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

5. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác do UBND tỉnh, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương quy định, thực hiện theo các văn bản hướng dẫn UBND tỉnh và của Trung ương.

**Điều 21. Hồ sơ thủ tục đề nghị khen thưởng (Phụ lục 1 kèm theo)**

1. Hồ sơ thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND thị xã, cụ thể như sau:

a) Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, gồm:

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của cơ quan, đơn vị.

Đối với các cơ quan, đơn vị có đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, biên bản họp của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng, nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu (01 bản chính).

- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cơ quan, đơn vị, các đề tài được đề nghị công nhận phải có số điểm từ 80 điểm trở lên và phải có số phiếu đồng ý từ 80% trở lên của các thành viên Hội đồng KHSK, tính trên tổng số thành viên (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu) (01 bản chính).

- Bảng tổng hợp phân loại đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân, được quy định như sau:

+ Báo cáo thành tích đề nghị công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến” (mẫu số 01), (01 bản chính).

+ Báo cáo thành tích đề nghị công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ tiên tiến” (mẫu số 02), (01 bản chính).

+ Đối với đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”:

Báo cáo thành tích cá nhân (mẫu số 02), (01 bản chính).

Đề tài khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật của năm đề nghị có ký tên của cá nhân và xác nhận của Hội đồng khoa học của đơn vị (mẫu số 09), (01 bản chính).

- Quyết định công nhận danh hiệu thi đua (đối với xã, phường).

b) Đối với hồ sơ, thủ tục đề nghị Chủ tịch UBND thị xã tặng Giấy khen

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng (02 bản chính);

- Biên bản họp (02 bản chính);

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân, có xác nhận của cơ quan, đơn vị trình khen (02 bản chính).

+ Khen thưởng chuyên đề (mẫu số 7).

+ Khen thưởng đột xuất (mẫu số 6).

## 2. Hồ sơ thủ tục thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh

Thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 31 Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể:

a) Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, gồm:

- Tờ trình của UBND thị xã (02 bản chính)

- Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thị xã phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên của Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu) (02 bản chính).

- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cơ sở, các đề tài được công nhận phải có số điểm từ 80 điểm trở lên và phải có số phiếu đồng ý từ 80% trở lên của các thành viên Hội đồng, tính trên tổng số thành viên của cấp đó (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

- Báo cáo thành tích theo mẫu số 02 (03 bản chính), trong báo cáo có đóng kèm theo bản photo quyết định hoặc giấy chứng nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” 3 năm liên tục.

- Danh sách trích ngang các đề tài sáng kiến kinh nghiệm.

- Đề tài khoa học, sáng kiến (03 bản chính và 10 bản photo từ bản chính sau khi đã có nhận xét, chấm điểm và xác nhận của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp cơ sở); riêng đối với các cá nhân thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã phải có nhận xét, đánh giá, chấm điểm của Hội đồng Khoa học, sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã và của Hội đồng Khoa học, sáng kiến thị xã.

b) Đối với hồ sơ đề nghị tặng “Cờ thi đua của UBND tỉnh”:

- Tờ trình của UBND thị xã (02 bản chính);

- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của địa phương, đơn vị phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 80% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu) hoặc Biên bản họp Khối thi đua (02 bản chính).

- Báo cáo thành tích tập thể (mẫu số 1). Tại thời điểm đề nghị tặng “Cờ thi đua”, đơn vị đó phải dẫn đầu khối thi đua của tỉnh; dẫn đầu các cấp học thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh; dẫn đầu khối thi đua xã, phường thuộc thị xã; dẫn đầu phong trào thi đua của khối lực lượng vũ trang (03 bản chính).

Riêng đối với các đơn vị trường học, báo cáo phải thể hiện rõ chất lượng học lực, hạnh kiểm của học sinh.

c) Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị Quyết thắng” và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về khen thưởng thường xuyên, gồm:

- Tờ trình của UBND thị xã (02 bản chính);

- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của địa phương, đơn vị phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 80% trở lên,

tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu) (02 bản chính).

- Báo cáo thành tích của tập thể hoặc cá nhân đề nghị khen thưởng (03 bản chính, tập thể theo mẫu số 1, cá nhân theo mẫu số 2), trong báo cáo có đóng kèm theo bản photo quyết định hoặc giấy chứng nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến” (đối với đề nghị công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị Quyết thắng”); “Tập thể Lao động xuất sắc” 02 năm liên tục (đối với đề nghị tặng Bằng khen cho tập thể); “Chiến sĩ thi đua cơ sở” 02 năm liên tục (đối với đề nghị tặng Bằng khen cho cá nhân).

- Quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng; bảng tổng hợp thống kê số liệu công nhận các danh hiệu thi đua của tất cả các đơn vị trực thuộc.

d) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về chuyên đề, đột xuất và đối ngoại:

- Tờ trình của UBND thị xã (02 bản chính);

- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của địa phương, đơn vị phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 80% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu) (02 bản chính). Trừ khen thưởng đột xuất đối với tập thể, cá nhân có thành tích mưu trí, dũng cảm cứu người, cứu tài sản và một số trường hợp đặc biệt.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (03 bản chính).

+ Đối với khen thưởng đột xuất (mẫu số 6).

+ Đối với khen thưởng chuyên đề (mẫu số 7).

+ Đối với khen thưởng cho tập thể, cá nhân người nước ngoài (mẫu số 8).

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước:

Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước thực hiện theo quy định từ Điều 53 đến Điều 62 Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, Điều 1 Nghị định 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ và Điều 19 Thông tư 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

### **Điều 22. Quy định về tuyển trình**

1. Ngành và địa phương nào được UBND thị xã giao chủ trì phát động phong trào thi đua theo chuyên đề, ngành, địa phương đó chủ trì phối hợp với Hội đồng Thi đua – Khen thưởng để hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn và đối tượng khen thưởng. Đối tượng khen thưởng theo chuyên đề phải xét chọn trong số tập thể, cá nhân trực tiếp có thành tích thật sự tiêu biểu trong toàn thị xã và phải được Trưởng ban Ban chỉ đạo hoặc Ban Tổ chức thực hiện chuyên đề đó thông qua.

2. Đối với tổ chức và cá nhân làm công tác đảng, đoàn thể thuộc thị xã có đủ tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định thì cơ quan đảng, đoàn thể trực tiếp quản lý xét đề nghị Chủ tịch UBND thị xã quyết định khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng theo quy định.

3. Đối với Liên đoàn Lao động thị xã do UBND tỉnh, bộ, ban, ngành Trung ương khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.

4. Trường hợp khen thưởng đột xuất gương hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, truy bắt tội phạm trong phạm vi địa phương, đơn vị nào thì địa phương, đơn vị đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng (không phân biệt người đó cư trú, sinh hoạt ở trong hay ngoài địa phương, đơn vị).

5. Về hiệp y khen thưởng: được thực hiện theo quy định tại khoản 13, 14, 15 Điều 53 Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ; khoản 1 Điều 1 Nghị định 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ và Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Việc lấy ý kiến hiệp y đề nghị khen thưởng của các ngành tỉnh đối với các trường hợp khen thưởng các phòng, ban và cấp trưởng phòng, ban của thị xã và các cơ quan khác có liên quan do Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh thực hiện. Khi có văn bản gửi đến để lấy ý kiến hiệp y, sau 05 ngày làm việc (tính theo dấu Bưu điện hoặc ký nhận công văn) các cơ quan liên quan có trách nhiệm trả lời, trường hợp không có ý kiến trả lời giao Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh xử lý và có trách nhiệm trả lời cho đơn vị đề nghị khen thưởng.

### **Điều 23. Thời gian trình và xử lý hồ sơ**

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng hàng năm gửi về UBND thị xã (qua Phòng Nội vụ thị xã) chậm nhất trước ngày 10 tháng 12 hàng năm; riêng khen thưởng theo năm học của ngành Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15 tháng 6. Các trường hợp đề nghị khen tổng kết các chương trình mục tiêu (khen thưởng chuyên đề) gửi trước ngày trao thưởng ít nhất 07 ngày làm việc, trường hợp đề nghị khen thưởng đột xuất trước 03 ngày làm việc.

2. Hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, Chủ tịch nước tặng khen thưởng hàng năm gửi về UBND thị xã (qua Phòng Nội vụ thị xã) trước ngày 30/12 hàng năm; đối với Ngành Giáo dục và Đào tạo gửi trước ngày 30 tháng 6.

3. Phòng Nội vụ thị xã có trách nhiệm thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng, trình Chủ tịch UBND thị xã quyết định khen thưởng trong phạm vi không quá 5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì phải hướng dẫn đầy đủ một lần tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ khen thưởng và thông báo cho đơn vị trình khen thưởng biết trong thời gian không quá 03 ngày làm việc.

4. Đối với hồ sơ đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng, Phòng Nội vụ sẽ tiếp nhận hồ sơ theo hai đợt, vào tháng 5 và tháng 11 hàng năm (các văn bản đề nghị cấp đổi thực hiện theo các mẫu 4.1a, 4.1b, 4.2a, 4.2b, 4.3, 4.4 tại phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ) (*Phụ lục 2 kèm theo*).

### **Điều 24. Nghi thức tổ chức trao tặng và đón nhận khen thưởng**

Nghi thức tổ chức lễ trao tặng và đón nhận khen thưởng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài; đảm bảo yêu cầu trang

trọng, thiết thực, tiết kiệm, tạo sự phấn khởi, lòng tự hào, khí thế mới để tiếp tục thi đua lập thành tích cao hơn.

**Điều 25. Mẫu Giấy khen, bằng chứng nhận “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

Thực hiện theo Điều 31 Nghị định 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ.

**Chương V**  
**QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN,**  
**TẬP THỂ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG**

**Điều 26. Quyền lợi**

Cá nhân, tập thể được công nhận các danh hiệu thi đua và được khen thưởng được nhận giấy chứng nhận, khung, bằng, hiện vật, tiền thưởng hoặc vật phẩm lưu niệm kèm theo và được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Nhà nước.

**Điều 27. Trách nhiệm**

Trường hợp gian dối trong tổ chức phong trào thi đua và kê khai, xác nhận thành tích để được khen thưởng; trường hợp khiêu nại, tố cáo, giải quyết khiêu nại, tố cáo: Thủ tục hồ sơ tước hoặc phục hồi danh hiệu thực hiện theo Điều 80, 81, 82, 83, 84 Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

**Chương VI**  
**QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG**  
**VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**Điều 28. Quỹ thi đua, khen thưởng**

Thực hiện theo Điều 67, 68 Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Thông tư 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính.

**Điều 29. Sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ thi đua, khen thưởng được sử dụng để chi:
  - a) Chi thưởng theo các quyết định khen thưởng.
  - b) Chi nghiệp vụ: in giấy chứng nhận, giấy khen, làm hồ sơ khen thưởng; làm khung giấy khen, làm hiện vật khen thưởng.
  - c) Chi công tác tổ chức, chỉ đạo phong trào thi đua.
2. Mức chi thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

**Điều 30. Quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của thị xã, Chủ tịch UBND thị xã ủy quyền cho Phòng Nội vụ thị xã quản lý; quỹ thi đua, khen thưởng của xã, phường do UBND xã, phường quản lý; nguồn trích và mức trích trên cơ sở dự toán kế hoạch chi trong năm. Việc quyết toán căn cứ vào số chi thực tế theo đúng đối tượng và mức thưởng quy định. Quỹ Thi đua, khen thưởng cuối năm còn dư được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng cho công tác thi đua, khen thưởng.



2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương theo thẩm quyền quyết định khen thưởng thì tiền thưởng được chi theo quy định từ Quỹ thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương cấp mình quản lý.

3. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

a) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì chỉ nhận được mức tiền thưởng cao nhất.

b) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua khác nhau.

c) Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua, vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của cả hình thức khen thưởng.

4. Cá nhân, tổ chức có thành tích tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đóng góp ủng hộ các quỹ xã hội dưới hình thức tự nguyện; người Việt Nam ở nước ngoài, cá nhân, tập thể người nước ngoài được khen thưởng không kèm theo tiền thưởng, trường hợp cần thiết kèm theo tặng phẩm lưu niệm.

5. Khen thưởng các chương trình mục tiêu được trích từ nguồn kinh phí hoạt động của chương trình, trường hợp nguồn kinh phí chương trình mục tiêu không được trích thưởng thì mới được chi thưởng từ quỹ thi đua, khen thưởng.

### **Điều 31. Mức tiền thưởng**

Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại các Điều 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương tối thiểu chung được làm tròn lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

## **Chương VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 32. Tổ chức thực hiện**

Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân; Giám đốc các doanh nghiệp có trách nhiệm triển khai thực hiện.

Giao trách nhiệm cho Phòng Nội vụ thị xã tham mưu giúp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thị xã, UBND thị xã chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này. /*ninh*

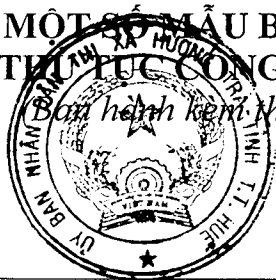
**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Xuân Thọ*

## Phụ lục 1

# MỘT SỐ MẪU BÁO CÁO THÀNH TÍCH ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ, THỰC HÀNH CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA VÀ KHEN THƯỞNG



Ban hành kèm theo Quyết định số 488 /2015/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thị xã Hương Trà)

Mẫu số 01	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Tập thể Lao động xuất sắc (Đơn vị Quyết thắng); Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 02	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Chiến sỹ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến, Chiến sỹ tiên tiến, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 03	Báo cáo thành tích đề nghị tặng (hoặc truy tặng) Huân chương cho cá nhân có quá trình cống hiến trong các tổ chức, cơ quan và đoàn thể
Mẫu số 04	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 06	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Giấy khen (cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất)
Mẫu số 07	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề (cho tập thể, cá nhân)
Mẫu số 08	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giấy khen (cho tập thể, cá nhân nước ngoài)

Thể thức và kỹ thuật trình bày của các mẫu báo cáo trong Phụ lục này phải được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH****ĐỀ NGHỊ KHEN .....**<sup>2</sup>

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

**Tên tập thể đề nghị**

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể<sup>3</sup>

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước<sup>4</sup>.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>5</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>6</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>7</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

## 2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
**TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, 05 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động, Huân chương Chiến công; 03 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; 02 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

<sup>2</sup> Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

<sup>4</sup> Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia, số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí, số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

<sup>5</sup> Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>6</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

<sup>7</sup> Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH****ĐỀ NGHỊ TẶNG .....<sup>2</sup>**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:
- Quê quán<sup>3</sup>:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
2. Thành tích đạt được của cá nhân<sup>4</sup>:

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>5</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC  
NHẬN, ĐỀ NGHỊ**  
(Ký, đóng dấu)

**NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Báo cáo thành tích 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì, 07 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động hạng ba, Huân chương Chiến công; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sỹ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến, Chiến sỹ tiên tiến và Giấy khen.

<sup>2</sup> Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

<sup>4</sup> Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện ...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương ...

<sup>5</sup> Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 07 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động hạng ba, 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc":

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương" và 06 lần đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp Bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương" ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở" trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tỉnh (thành phố), ngày .... tháng ... năm .....*

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG .....**<sup>1</sup>

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

- Họ và tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Bí danh<sup>2</sup>: Nam, nữ:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán<sup>3</sup>:
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần):
- Chức vụ đề nghị khen thưởng (Ghi chức vụ cao nhất đã đảm nhận):
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia các đoàn thể):
- Năm nghỉ hưu (hoặc từ trần):

**II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng và đánh giá tóm tắt thành tích quá trình công tác<sup>4</sup>.

Từ, tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ (đăng, chính quyền, đoàn thể)	Đơn vị công tác	Số năm, tháng giữ chức vụ

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>5</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

## IV. KỶ LUẬT<sup>6</sup>

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ QUẢN  
LÝ CÁN BỘ XÁC NHẬN<sup>7</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

**NGƯỜI BÁO CÁO<sup>8</sup>**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>2</sup> Trường hợp có nhiều bí danh thì chỉ ghi bí danh thường dùng.

<sup>3</sup> Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương) theo địa danh mới.

<sup>4</sup> Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng. Đối với trường hợp đã nghỉ hưu (hoặc từ trần) chưa được khen thưởng thì báo cáo quá trình công tác đến khi nghỉ hưu (hoặc từ trần).

<sup>5</sup> Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

<sup>6</sup> Ghi rõ hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên từ khi công tác đến khi đề nghị khen thưởng (nếu có).

<sup>7</sup> Đối với cán bộ đã nghỉ hưu, trước khi xác nhận cần xem xét việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú.

Đối với cán bộ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý do Ban tổ chức tỉnh ủy hoặc thành ủy xác nhận.

<sup>8</sup> Đối với cán bộ đã từ trần: Đơn vị quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc từ trần) thì cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu hoặc từ trần có trách nhiệm báo cáo, kê khai quá trình công tác (ghi rõ họ, tên, chức vụ người tóm tắt quá trình công tác).



ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT-NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG.....<sup>2</sup>****Tên tập thể đề nghị**

(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

## 1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ cấu tổ chức bộ máy, tổ chức đảng, đoàn thể); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ<sup>3</sup>.

## 2. Chức năng nhiệm vụ được giao: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất, chất lượng, hiệu quả hoặc lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ....)<sup>4</sup>.

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu<sup>5</sup>.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>6</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>7</sup>:

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>8</sup>**

## 1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

## 2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

- <sup>1</sup> Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ báo cáo thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất hoặc thành tích đặc biệt khác).
- <sup>2</sup> Ghi danh hiệu đề nghị (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).
- <sup>3</sup> Đối với Đơn vị sản xuất kinh doanh nêu rõ tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).
- <sup>4</sup> Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 (đối với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân); Khoản 2, Điều 44 (đối với Anh hùng Lao động) của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ). Thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước); ví dụ:
- Các tiêu chí cơ bản đối với trường học: Tổng số học sinh, chất lượng và kết quả học tập; có bảng thống kê so sánh về hạnh kiểm, số học sinh giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số giáo viên giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số đề tài, sáng kiến cải tiến công tác giảng dạy ...
  - Đối với bệnh viện: Có bảng thống kê so sánh về tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám miễn phí; chất lượng khám, chữa bệnh; số đề tài nghiên cứu khoa học, số sáng kiến áp dụng khoa học kỹ thuật trong khám, chữa bệnh ....
  - Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh: Có bảng thống kê để so sánh về tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân, số sáng kiến cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế; phúc lợi xã hội; việc thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).
- <sup>5</sup> Nêu các biện pháp để đạt thành tích dẫn đầu trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học ... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương được nhân dân và cấp có thẩm quyền công nhận.
- <sup>6</sup> Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên chức; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống cháy, nổ; các hoạt động xã hội, từ thiện ...
- <sup>7</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.
- <sup>8</sup> Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).



**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN**  
(Ký tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ trường hợp đặc biệt, đột xuất).

<sup>2</sup> Ghi rõ danh hiệu đề nghị Nhà nước phong tặng (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

<sup>3</sup> Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố thuộc Trung ương) theo địa danh mới.

<sup>4</sup> Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 hoặc Khoản 1 Điều 44 của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

Đối với lãnh đạo đơn vị cần nêu tóm tắt thành tích của đơn vị; lập bảng thống kê các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước nhằm làm rõ vai trò của cá nhân đối với tập thể), vai trò cá nhân trong việc tham gia xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể (kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể); nếu là đơn vị sản xuất, kinh doanh nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

<sup>5</sup> Nêu các biện pháp để đạt được thành tích đặc biệt xuất sắc trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, các giải pháp, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu ...) có ý nghĩa chính trị, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương, được quần chúng nêu gương học tập và cấp có thẩm quyền công nhận.

<sup>6</sup> Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định nơi cư trú, phẩm chất đạo đức, tác phong, xây dựng gia đình văn hóa; tham gia các phong trào thi đua; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các hoạt động xã hội, từ thiện ...

<sup>7</sup> Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

<sup>8</sup> Đối với cá nhân đã hy sinh (từ trần): Ghi rõ họ, tên, chức vụ người viết báo cáo.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*Tỉnh (thành phố), ngày .... tháng ... năm .....*

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG) .....<sup>1</sup>  
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong .....)**

**Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng**  
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo nêu ngắn, gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân ...).

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP  
TRÊN TRỰC TIẾP NHẬN XÉT,  
XÁC NHẬN<sup>2</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ<sup>3</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>2</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

<sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG .....**<sup>1</sup>Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng  
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả ... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua hoặc chuyên đề thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua ....<sup>2</sup>

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP  
TRÊN TRỰC TIẾP NHẬN XÉT,  
XÁC NHẬN<sup>3</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ<sup>4</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, trường hợp đặc biệt xuất sắc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

<sup>2</sup> Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

<sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

<sup>4</sup> Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày .... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH  
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG) .....**<sup>1</sup>

**Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng**  
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ họ và tên, năm sinh, giới tính, đơn vị, chức vụ, trình độ chuyên môn ...

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

- Báo cáo nêu rõ kết quả đã đạt được trong sản xuất, công tác; những đóng góp của tập thể (cá nhân) đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của Bộ, ngành, địa phương hoặc đối với đất nước Việt Nam.

- Việc chấp hành chính sách, pháp luật Việt Nam (nghĩa vụ nộp ngân sách, bảo đảm quyền lợi người lao động, bảo vệ môi trường, tôn trọng phong tục tập quán ...) và các hoạt động từ thiện, nhân đạo ...<sup>2</sup>.

- Những đóng góp trong việc xây dựng, củng cố tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác với Việt Nam<sup>3</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM TẶNG THƯỞNG**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP  
TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN**  
(Ký tên, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ  
KHEN THƯỞNG XÁC NHẬN**  
(Ký tên, đóng dấu)


<sup>1</sup> Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>2</sup> Nếu là tập thể hoặc người đứng đầu đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

<sup>3</sup> Đối với cá nhân người nước ngoài chỉ xét, đề nghị khen thưởng khi kết thúc nhiệm kỳ hoặc kết thúc giai đoạn công tác tại Việt Nam.

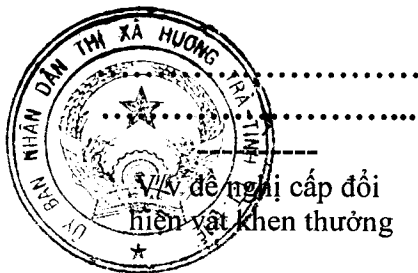






**Phụ lục 2**  
**MẪU TRÌNH BÀY ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 428/2015/QĐ-UBND ngày 26/6/2015  
của UBND thị xã Hương Trà)

- Mẫu 4.1a. Công văn đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng của tập thể
- Mẫu 4.1b. Đơn đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng của cá nhân
- Mẫu 4.2a. Công văn đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng của tập thể
- Mẫu 4.2b. Đơn đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng của cá nhân
- Mẫu 4.3. Danh sách đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng
- Mẫu 4.4. Danh sách đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng.



Mẫu 4.1a  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Địa danh, ngày.....tháng.....năm.....

**Kính gửi:**

- Ban Thi đua – khen thưởng Trung ương;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tên tập thể đề nghị cấp đổi<sup>1</sup>: .....

Đơn vị trực thuộc<sup>2</sup>: .....

Địa chỉ hiện nay: .....Điện thoại liên hệ.....

Đã được tặng thưởng<sup>3</sup>: .....

Theo Quyết định số<sup>4</sup>: .....ngày.....tháng.....năm.....

Của<sup>5</sup>: .....

Số sổ vàng<sup>6</sup>: .....

Đơn vị trình khen<sup>7</sup>: .....

Lý do cấp đổi: .....

Hiện vật xin cấp đổi:

1.....

2.....

*(Có hiện vật xin cấp đổi kèm theo)*

*(Tên tập thể đề nghị cấp đổi)* cam đoan những điều khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*(Địa danh), ngày.....tháng.....năm...<sup>8</sup>*

**Thủ trưởng đơn vị<sup>9</sup>**

*(Ký tên, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)*

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung của bằng cũ.

<sup>1</sup> Ghi đúng tên của tập thể được khen thưởng.

<sup>2</sup> Đối với cá nhân ghi địa chỉ hoặc chức vụ, đơn vị công tác; đối với tập thể ghi đơn vị trực thuộc.

<sup>3</sup> Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.

<sup>4</sup> Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

<sup>5</sup> Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)

<sup>6</sup> Số sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc sổ sổ vàng ghi trên bằng khen.

<sup>7</sup> Đơn vị trình khen: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể.

<sup>8</sup> Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp đổi đóng trụ sở và ghi ngày, tháng, năm đề nghị cấp đổi.

<sup>9</sup> Thủ trưởng cơ quan ký tên, đóng dấu đối với tập thể đề nghị cấp đổi.



**HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG**

- Ban Thi đua – khen thưởng Trung ương;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tên cá nhân đề nghị cấp đổi<sup>1</sup>:..... Số CMND:.....  
 Quê quán/Đơn vị công tác<sup>2</sup>:.....  
 Địa chỉ hiện nay: .....Điện thoại liên hệ.....  
 Đã được tặng thưởng<sup>3</sup>: .....  
 Theo Quyết định số<sup>4</sup>:.....ngày.....tháng.....năm.....  
 Của<sup>5</sup>: .....  
 Số sổ vàng<sup>6</sup>: .....  
 Đơn vị trình khen<sup>7</sup>: .....  
 Lý do cấp lại:.....

Hiện vật xin cấp đổi:

- 1.....
- 2.....

*(Có hiện vật xin cấp đổi kèm theo)*

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*(Địa danh), ngày.....tháng.....năm...<sup>8</sup>*

**Người đề nghị<sup>9</sup>**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung của bằng cũ.

<sup>1</sup> Ghi đúng tên của tập thể hoặc họ và tên đầy đủ của cá nhân được khen thưởng.

<sup>2</sup> Đối với cá nhân ghi địa chỉ hoặc chức vụ, đơn vị công tác; đối với tập thể ghi đơn vị trực thuộc.

<sup>3</sup> Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.

<sup>4</sup> Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

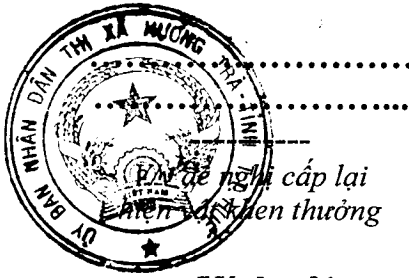
<sup>5</sup> Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)

<sup>6</sup> Sổ sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc số sổ vàng ghi trên bằng khen.

<sup>7</sup> Đơn vị trình khen: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân.

<sup>8</sup> Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp đổi đóng trụ sở và ghi ngày, tháng, năm đề nghị cấp đổi.

<sup>9</sup> Thủ trưởng cơ quan ký tên, đóng dấu đối với tập thể đề nghị cấp đổi. Nếu là cá nhân thì ký, ghi rõ họ tên.



Mẫu 4.2a  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Địa danh, ngày.....tháng.....năm.....

**Kính gửi:**

- Ban Thi đua – khen thưởng Trung ương;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tên tập thể đề nghị cấp đổi<sup>1</sup>: .....

Đơn vị trực thuộc<sup>2</sup>: .....

Địa chỉ hiện nay: .....Điện thoại liên hệ.....

Đã được tặng thưởng<sup>3</sup>: .....

Theo Quyết định số<sup>4</sup>: .....ngày.....tháng.....năm.....

Của<sup>5</sup>: .....

Số sổ vàng<sup>6</sup>: .....

Đơn vị trình khen<sup>7</sup>: .....

Lý do cấp đổi: .....

Hiện vật xin cấp đổi:

1. ....

2. ....

(Tên tập thể đề nghị cấp đổi) cam đoan những điều khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(Địa danh), ngày.....tháng.....năm...<sup>8</sup>

**Thủ trưởng đơn vị<sup>9</sup>**

(Ký tên, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung ghi trong quyết định khen thưởng.

<sup>1</sup> Ghi đúng tên của tập thể hoặc họ và tên đầy đủ của cá nhân được khen thưởng.

<sup>2</sup> Đối với cá nhân ghi địa chỉ hoặc chức vụ, đơn vị công tác; đối với tập thể ghi đơn vị trực thuộc.

<sup>3</sup> Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.

<sup>4</sup> Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

<sup>5</sup> Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)

<sup>6</sup> Số sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc số sổ vàng ghi trên bằng khen.

<sup>7</sup> Đơn vị trình khen: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân.

<sup>8</sup> Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp đổi đóng trụ sở và ghi ngày, tháng, năm đề nghị cấp đổi.

<sup>9</sup> Thủ trưởng cơ quan ký tên, đóng dấu đối với tập thể đề nghị cấp đổi.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG**

- Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tên cá nhân đề nghị cấp lại<sup>1</sup>:..... Số CMND:.....  
 Quê quán/Đơn vị công tác<sup>2</sup>:.....  
 Địa chỉ hiện nay: .....Điện thoại liên hệ.....  
 Đã được tặng thưởng<sup>3</sup>: .....  
 Theo Quyết định số<sup>4</sup>:.....ngày.....tháng.....năm.....  
 Của<sup>5</sup>: .....  
 Số sổ vàng<sup>6</sup>: .....  
 Đơn vị trình khen<sup>7</sup>:.....  
 Lý do cấp lại:.....

Hiện vật xin cấp đổi:

- 1.....
- 2.....

*(Có hiện vật xin cấp đổi kèm theo)*

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*(Địa danh), ngày.....tháng.....năm...<sup>8</sup>*

**Người đề nghị<sup>9</sup>**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung của bằng cũ.

<sup>1</sup> Ghi đúng tên của tập thể hoặc họ và tên đầy đủ của cá nhân được khen thưởng.

<sup>2</sup> Đối với cá nhân ghi địa chỉ hoặc chức vụ, đơn vị công tác; đối với tập thể ghi đơn vị trực thuộc.

<sup>3</sup> Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.

<sup>4</sup> Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

<sup>5</sup> Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)

<sup>6</sup> Số sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc số sổ vàng ghi trên bằng khen.

<sup>7</sup> Đơn vị trình khen: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân.

<sup>8</sup> Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp đổi đóng trụ sở và ghi ngày, tháng, năm đề nghị cấp đổi.

<sup>9</sup> Thủ trưởng cơ quan ký tên, đóng dấu đối với tập thể đề nghị cấp đổi. Nếu là cá nhân thì ký, ghi rõ họ tên.



**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG**

(Kèm theo Công văn số .....ngày.....tháng.....năm .....của .....)

ST T	Tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng	Địa chỉ	Số Quyết định khen thưởng	Ngày, tháng, năm ban hành Quyết định	Số số vàng	Họ và tên người có thẩm quyền quyết định khen thưởng	Đơn vị trình khen thưởng	Hiện vật đề nghị cấp đổi		Lý do đề nghị cấp đổi
								Bảng	Huân chương/Huy chương/Huy hiệu/KNC	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
<b>I</b>	<b>Huân chương.....</b>									
1										
2										
<b>II</b>	<b>Huy chương.....</b>									
1										
2										

(Có hiện vật khen thưởng đề nghị cấp đổi kèm theo)

Địa danh, ngày.....tháng.....năm .....

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký tên, họ và tên, đóng dấu)

- <sup>1</sup> Ghi số thứ tự trong danh sách, lưu ý sắp xếp theo từng hình thức khen thưởng, trong từng hình thức khen thưởng thì sắp xếp theo thứ tự thời gian của Quyết định khen thưởng.
- <sup>2</sup> Ghi tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng theo đúng Quyết định được khen thưởng.
- <sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ghi địa chỉ nguyên quán hoặc chức danh, đơn vị công tác. Đối với tập thể: Ghi đơn vị trực thuộc (theo đúng thông tin trong quyết định khen thưởng).
- <sup>4</sup> Đối với cá nhân: Ghi đúng số và ký hiệu của quyết định khen thưởng.
- <sup>5</sup> Ghi ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.
- <sup>6</sup> Số số vàng: Ghi số thứ tự trong quyết định khen thưởng hay số số vàng ghi trong bằng cũ.
- <sup>7</sup> Họ và tên của người ký bằng khen.
- <sup>8</sup> Đơn vị trình khen thưởng: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân
- <sup>9</sup> Nếu là cấp đổi hoặc cấp lại bằng đánh dấu (X), nếu không đề nghị cấp đổi, cấp lại bằng thì để trống.
- <sup>10</sup> Ghi tên cụ thể tên Huân chương (Huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương) đề nghị cấp đổi, cấp lại.
- <sup>11</sup> Ghi rõ lý do đề nghị cấp đổi, cấp lại.



**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG**

(Kèm theo Công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....)

STT	Tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng	Địa chỉ	Số Quyết định khen thưởng	Ngày, tháng, năm ban hành Quyết định	Số sổ vàng	Họ và tên người có thẩm quyền quyết định khen thưởng	Đơn vị trình khen thưởng	Hiện vật đề nghị cấp lại		Lý do cấp lại
								Bằng	Huân chương/Huy chương/Huy hiệu/KNC	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I	Huân chương.....									
1										
2										
II	Huy chương.....									
1										
2										

(Có hiện vật khen thưởng đề nghị cấp đổi kèm theo)

Địa danh, ngày.....tháng.....năm .....

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký tên, họ và tên, đóng dấu)

- <sup>1</sup> Ghi số thứ tự trong danh sách, lưu ý sắp xếp theo từng hình thức khen thưởng, trong từng hình thức khen thưởng thì sắp xếp theo thứ tự thời gian của Quyết định khen thưởng.
- <sup>2</sup> Ghi tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng theo đúng Quyết định được khen thưởng.
- <sup>3</sup> Đối với cá nhân: Ghi địa chỉ nguyên quán hoặc chức danh, đơn vị công tác. Đối với tập thể: Ghi đơn vị trực thuộc (theo đúng thông tin trong quyết định khen thưởng).
- <sup>4</sup> Đối với cá nhân: Ghi đúng số và ký hiệu của quyết định khen thưởng.
- <sup>5</sup> Ghi ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.
- <sup>6</sup> Số sổ vàng: Ghi số thứ tự trong quyết định khen thưởng hay số sổ vàng ghi trong bằng cũ.
- <sup>7</sup> Họ và tên của người ký bằng khen.
- <sup>8</sup> Đơn vị trình khen thưởng: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân
- <sup>9</sup> Nếu là cấp đổi hoặc cấp lại bằng đánh dấu (X), nếu không đề nghị cấp đổi, cấp lại bằng thì để trống.
- <sup>10</sup> Ghi tên cụ thể tên Huân chương (Huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương) đề nghị cấp đổi, cấp lại.
- <sup>11</sup> Ghi rõ lý do đề nghị cấp đổi, cấp lại.